

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày 08 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Xuân; Ông Lê Xuân Nghiêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Dinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 2 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018 /TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:09 /2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với

Bị cáo Hoàng Văn T, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1983 tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp:Làm ruộng; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C (đã chết) và bà Lý Thị C; có vợ là Hà Thị P (đã ly hôn) và 02 con.

Tiền án: 02 tiền án:

+ Ngày 29 tháng 9 năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy tại bản án số 76/2011/HS-ST. Ngày 23 tháng 6 năm 2013 chấp hành xong bản án.

+ Ngày 28 tháng 3 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 năm tù, bồi thường cho những người bị hại tổng số tiền 10.121.500 đồng về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 27/2014/HSST. Ngày 29 tháng 8 năm 2017, chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không; nhân thân: Xấu; bị bắt, tạm giam ngày 28/11/2017 cho đến nay. Có mặt

- Người bị hại: Chị Phùng Thị N, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn X, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Vy Đức C, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn X, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

2. Chị Trịnh Thị A, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt

3. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu C, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt

4. Anh Hoàng Văn E, sinh năm 1985; Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Vy Văn T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

2. Ông Vy Văn H, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T đã có 02 tiền án về các tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản. Khoảng 06 giờ ngày 28 tháng 11 năm 2017, Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N2-2427 mang theo 02 thanh kim loại, trong đó một thanh dài 64cm, một đầu đập bẹt, một đầu được uốn cong và đập bẹt, có xẻ rãnh ở giữa (còn gọi là xà cày); một thanh dài 33cm, đường kính 1,6cm, một đầu cắt bằng, một đầu được uốn cong, trên thanh sắt có 02 lỗ và một chiếc tuốc-nơ-vít dài 35cm, một đầu được tán bẹt, một đầu có tay cầm bằng nhựa đi từ nhà của T ở thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang lên khu vực huyện H, tỉnh Lạng Sơn với mục đích xem nhà ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản.

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 11 năm 2017, khi đi qua địa phận Thôn X, xã M, huyện H, Hoàng Văn T phát hiện bên phải đường có nhà của vợ chồng bà Phùng Thị N và ông Vy Đức C đang đóng cửa, không có người trông coi. Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô vào dựng ở trong sân nhà bà N, quan sát thấy cửa chính chỉ cài then, không khóa nên T mở cốp xe, lấy chiếc tuốc-nơ-vít cầm theo mở cửa đi vào trong nhà. T quan sát và phát hiện tại phòng khách có kê một chiếc tủ gỗ có 03 ngăn, gồm 02 ngăn ở 2 bên có cánh cửa bằng gỗ đã được khóa, ngăn giữa có cửa kính ở trong góc bên phải theo hướng từ cửa vào có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng, số imei 709600. Hoàng Văn T đi đến đẩy cửa tủ lấy chiếc điện thoại di động, sau đó dùng tuốc-nơ-vít cạy cánh cửa ngăn tủ bên trái để tìm kiếm tài sản. Khi Hoàng Văn T đang vát đồ đạc trong tủ ra ngoài để tìm tài sản thì bà Phùng Thị N đi về, phát hiện có người lạ nên bà N hỏi T đang làm gì, T trả lời không làm gì cả rồi cầm chiếc điện thoại đã trộm cắp được cùng chiếc tuốc-nơ-vít đi thẳng ra xe mô tô nổ máy bỏ chạy. Bà Phùng Thị N đã báo công an xã Minh Hòa và hô hoán mọi người

đuổi theo đến Thôn H, xã M, huyện H thì bắt giữ được Hoàng Văn T, thu giữ các vật chứng, phương tiện có liên quan đã nêu trên. Ngoài ra còn thu giữ của Hoàng Văn T một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng, số imei 498544; một chiếc ví giả da màu nâu bên trong có một giấy đăng ký xe mô tô xe máy số 002822 mang tên Nguyễn Văn D và số tiền 137.000 đồng.

Cũng trong ngày 28 tháng 11 năm 2017, ban Công an xã Minh Hòa đã báo cáo sự việc đến Công an huyện Hữu Lũng. Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Công an huyện hữu Lũng đã phát hiện và thu giữ tại nhà của bà Phùng Thị N một túi nilon màu đen, bên trong có một chiếc hộp hình tròn màu đỏ bọc vải nỉ đường kính 17cm, cao 1,7cm, trong hộp có: 03 vòng tròn bằng kim loại màu vàng trong đó một chiếc có đường kính 6,5cm, mặt trong in chìm ký tự “HAI H.A.2”; một chiếc đường kính 15cm, bề mặt có in chìm ký tự “ba chỉ T.Anh”; một chiếc đường kính 1,8cm, mặt trong in chìm ký tự “Hai Hạnh 999 1 chỉ”; 02 chiếc khuyên tai hình chiếc lá dài 3,8cm, mặt trong in chìm ký tự “H&ND 10K”.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 28 tháng 11 năm 2017 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng, không khởi động được nguồn, màn hình không lên do Hoàng Văn T trộm cắp của bà Phùng Thị N có giá 350.000 đồng.

Đối với các vật chứng thu giữ đã làm rõ liên quan đến việc phạm tội của bị can gồm:

- Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng là tài sản của bà Phùng Thị N bị Hoàng Văn T trộm cắp ngày 28 tháng 11 năm 2017.

- 02 thanh kim loại trong đó một thanh dài 64cm (còn gọi là xà cày); một thanh dài 33cm, một chiếc tuốc-nơ-vít là dụng cụ của Hoàng Văn T mang theo để trộm cắp tài sản.

- Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98N2-2427 Hoàng Văn T sử dụng làm phương tiện để trộm cắp tài sản ngày 28 tháng 11 năm 2017 và một giấy đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Nguyễn Văn D là của chị Trịnh Thị A, sinh năm 1980, trú tại Thôn X, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Do giữa Hoàng Văn T và Trịnh Thị A có quan hệ tình cảm và chung sống như vợ chồng từ tháng 9 năm 2017 nên chị A giao chiếc xe cho T sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc Hoàng Văn T sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội chị A không biết.

- Một chiếc túi nilon màu đen, bên trong có một chiếc hộp hình tròn màu đỏ bọc vải nỉ đựng 03 vòng tròn bằng kim loại màu vàng và 02 chiếc khuyên tai hình chiếc lá là tài sản của gia đình bà Phùng Thị N, bị Hoàng Văn T vớt ra ngoài khi tìm kiếm tài sản.

Những tài sản, đồ vật khác thu giữ của Hoàng Văn T đều không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Sau khi làm rõ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại chiếc xe mô tô, giấy đăng ký xe, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng và chiếc túi nilon màu đen bên trong có một chiếc hộp hình tròn màu đỏ bọc vải nỉ đựng 03 vòng tròn bằng kim loại màu

vàng và 02 chiếc khuyên tai hình chiếc lá cho chủ sở hữu. Các vật chứng, tài sản, đồ vật còn lại hiện đang tạm giữ.

Quá trình bị đuổi bắt, Hoàng Văn T bị một số người dùng tay, chân đánh làm xây xước và bầm tím một số bộ phận trên cơ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tiến hành kiểm tra đối với thương tích của Hoàng Văn T tại Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng, kết quả kiểm tra Hoàng Văn T bị đa chấn vết thương phần mềm, các cơ quan trên cơ thể bình thường; bản thân Hoàng Văn T không có yêu cầu gì về việc bị đánh trên nên không xem xét giải quyết.

Về dân sự: Người bị hại bà Phùng Thị N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Hoàng Văn T phải bồi thường gì khác

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-HS ngày 25/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thì Bị cáo Hoàng Văn T bị truy tố về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Hoàng Văn T về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1,2 Điều 46, Điều 33, 45 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt Hoàng Văn T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 thanh kim loại trong đó một thanh dài 64cm (còn gọi là xà cày); một thanh dài 33cm, một chiếc tuốc-nơ-vít là dụng cụ của Hoàng Văn T mang theo để trộm cắp tài sản.

Trả cho bị cáo Hoàng Văn T: 01 chiếc điện thoại I Phone 5s màu vàng có số imei: 498544 đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu nâu; 137.000đ (*một trăm ba mươi bảy nghìn đồng*).

Trả cho anh Hoàng Văn E số tiền 350.000đ (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*) là số tiền nộp thay anh trai là bị cáo Hoàng Văn T để, bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại nhưng người bị hại không nhận.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, ăn năn hối hận về hành vi của mình, đồng thời xin lỗi

người bị hại. Chiếc điện thoại di động Iphone 5s và chiếc ví da màu nâu cùng với số tiền 137.000đ cho bị cáo xin lại vì không liên quan đến việc phạm tội.

Người bị hại chị Phùng Thị N xác nhận lời khai của bị cáo là đúng, hiện chị đã nhận lại tài sản, nên chị không có yêu cầu gì. Đối với số tiền 350.000đ mà anh Hoàng Văn E nộp tại Chi cục thi hành án dân sự để bồi thường chiếc điện thoại mà Hoàng Văn T đã trộm, chị Phùng Thị N không nhận vì thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn. Tại phiên tòa này chị Phùng Thị N đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Vy Đức C nhất trí với ý kiến của chị Phùng Thị N và không có ý kiến gì thêm.

Chị Trịnh Thị A, đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98N2-2427 Hoàng Văn T sử dụng làm phương tiện để trộm cắp tài sản ngày 28 tháng 11 năm 2017 và một giấy đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Nguyễn Văn D và cũng không có ý kiến gì.

Người làm chứng có mặt tại phiên tòa Vy Văn T cho biết lời khai của bị cáo ngày hôm nay đúng như những gì anh được chứng kiến.

Tại phần tranh luận bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận, lời nói sau cùng của các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 11 năm 2017, khi đi qua địa phận Thôn X, xã M, huyện H, Hoàng Văn T phát hiện bên phải đường có nhà của vợ chồng bà Phùng Thị N và ông Vy Đức C đang đóng cửa, không có người trông coi. Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô vào dựng ở trong sân nhà bà Ngà, quan sát thấy cửa chính chỉ cài then, không khóa nên T mở cốp xe, lấy chiếc tuốc-nơ-vít cầm theo mở cửa đi vào trong nhà. T quan sát và phát hiện tại phòng khách có kê một chiếc tủ gỗ có 03 ngăn, gồm 02 ngăn ở 2 bên có cánh cửa bằng gỗ đã được khóa, ngăn giữa có cửa kính ở trong góc bên phải theo hướng từ cửa vào có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng, số imei 709600. Hoàng Văn T đi đến đẩy cửa tủ lấy chiếc điện thoại di động, sau khi bị bà Phùng Thị N phát hiện Hoàng Văn T cầm chiếc điện thoại đã trộm cắp được cùng chiếc tuốc-nơ-vít đi thẳng ra xe mô tô nổ máy bỏ chạy.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 28 tháng 11 năm 2017 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng, không khởi động được nguồn, màn hình không lên do Hoàng Văn T trộm cắp của bà Phùng Thị N có giá 350.000 đồng.

Bị cáo Hoàng Văn T đã có 02 tiền án, chưa được xóa án tích.

Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[2] Về nhân thân: Bị cáo đã có hai tiền án nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, như vậy bị cáo là người có nhân thân xấu.

[3] Về tính tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa ngày hôm nay và trong quá trình điều tra vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 350.000 tương đương giá trị chiếc điện thoại hiệu Iphone 5s màu trắng là tài sản của bà Phùng Thị N bị Hoàng Văn T để khắc phục hậu quả do mình gây ra, như vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự.

Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; em trai ruột của bị cáo là Hoàng Văn E cung cấp cho Tòa án văn bản xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bản thân lại là lao động chính do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

02 thanh kim loại trong đó một thanh dài 64cm (còn gọi là xà cày); một thanh dài 33cm, một chiếc tuốc-nơ-vít là dụng cụ của Hoàng Văn T mang theo để trộm cắp tài sản, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Trả cho bị cáo Hoàng Văn T: 01 chiếc điện thoại I Phone 5s màu gold có số imeil: 498544 đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu nâu; 137.000đ (*một trăm ba mươi bảy nghìn đồng*), do không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với số tiền 350.000đ mà anh Hoàng Văn E đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn để bồi thường cho người bị hại nhằm khắc phục hậu quả của Hoàng Văn T gây ra, nhưng chị Phùng Thị N không nhận, Hội đồng xét xử thấy chị Ngà không nhận là hoàn toàn tự nguyện do vậy số tiền này cần được trả lại cho anh Hoàng Văn E.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn T 09 (chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam, tạm giữ 28/11/2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy:

- 02 thanh kim loại trong đó một thanh dài 64cm (còn gọi là xà cày); một thanh dài 33cm, một chiếc tuốc-nơ-vít là dụng cụ của Hoàng Văn T mang theo để trộm cắp tài sản.

- Trả cho bị cáo Hoàng Văn T: 01 chiếc điện thoại I Phone 5s màu vàng có số imeil: 498544 đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu nâu; 137.000đ (*một trăm ba mươi bảy nghìn đồng*).

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/1/2018 và ủy nhiệm chi ngày 26/1/2018*)

- Trả lại cho anh Hoàng Văn E số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tiền số AA/2015/00033324 ngày 6/2/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- CQ Điều tra CA huyện Hữu Lũng;
- CQ THAHS huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, người bị hại, người có QLVNVLQ;
- UBND xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình

